

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ

CHỦ ĐIỂM : Rau quả và những bông hoa đẹp

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
3.1 Tổ chức bữa ăn	<i>a.Số lượng và chất lượng bữa ăn:</i> - Số bữa ăn : Hai bữa chính và một bữa phụ. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). b. Chăm sóc bữa ăn - Trước khi ăn: +Cô chuẩn bị bàn ghế (cô sắp xếp) +Trẻ được ngồi vào bàn ăn + Cô chuẩn bị đầy đủ số lượng đồ dùng cho trẻ (thìa, bát, khăn lau, đĩa đựng cơm rơi) - Trong khi ăn: + Trong khi cho trẻ ăn cô cần quan tâm đến đặc điểm từng trẻ như: Trẻ mới tập ăn cơm, trẻ ăn chậm, trẻ yếu hoặc mới ốm dậy, cô tạo không khí thoải mái và khuyến khích trẻ ăn hết suất, không được dọa, nạt trẻ trong khi ăn, không ép trẻ khi trẻ không muốn ăn hoặc nôn trớ +Xếp những trẻ yếu, ăn chậm và suy dinh dưỡng riêng 1 bàn để tiện chăm sóc. Thường xuyên thông tin kịp thời với phụ huynh về tình trạng trẻ biếng ăn để có biện pháp chăm sóc. + Không nên cho trẻ ăn, uống khi trẻ ho, khóc hoặc ngủ gật để tránh hóc và sặc. Khi trẻ ăn, uống không bị mũi hoặc ngáng miệng bắt trẻ nuốt - Sau khi ăn: +Trẻ biết bỏ bát thìa đúng nơi, súc miệng, lau mặt sạch sẽ	GV: Cao Thị Nguyên, Nguyễn Thị Thu	
3.2 Tổ chức	<i>a.Trước khi trẻ ngủ:</i>	GV: Nguyễn Thị Thu	

	- Hàng tuần giặt khăn 1 lần bằng nước sôi muối - Bình, thùng đựng nước có nắp đậy, được vệ sinh hàng ngày, để nơi sạch sẽ, tránh bụi bẩn. Nước không uống hết sau một ngày phải đổ đi. Tuyệt đối không để trẻ sờ tay hoặc uống trực tiếp vào bình đựng nước - Bàn ghế, đồ dùng trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ tránh để bụi bẩn - Đồ dùng vệ sinh: Xô, chậu, nước tẩy các loại phải được úp, cất cẩn thận và tránh xa tầm tay của trẻ đối với những chất có chứa chất độc hại. - Đồ chơi phải đảm bảo sạch sẽ, an toàn khi cho trẻ chơi. Hàng tuần vệ sinh đồ chơi ít nhất 01 lần. + Vệ sinh phòng nhóm - Hằng ngày trước khi trẻ đến lớp, cô mở tất cả cửa sổ và cửa ra vào để phòng học được thông thoáng. - Quét nhà thường xuyên khi phòng nhóm bẩn và sử dụng nước lau nhà để lau sau khi trẻ ăn xong, sau khi trẻ ra về. - Phòng học, phòng kho thường xuyên sạch sẽ và khô ráo. - Phòng vệ sinh thường xuyên được lau chùi sạch sẽ, khô ráo và không có mùi hôi + Xử lý rác thải - Rác thải của nhóm lớp được bỏ vào túi nilon và bỏ vào thùng rác của lớp. Cuối ngày giáo viên đưa về nơi tập kết rác thải của nhà trường để xử lý rác sạch sẽ. + Giữ sạch nguồn nước: - Nguồn nước phải có nguồn nước sạch : nước tinh khiết đóng bình, nước máy để sử dụng ăn uống	GV: Cao Thị Nguyên, Nguyễn Thị Thu	
3.4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn	a) Chăm sóc sức khỏe + Khám sức khỏe định kỳ và khám chuyên khoa: - Phối hợp với nhà trường và bác sĩ của Trạm y tế xã để sức khỏe định kỳ và khám chuyên khoa cho trẻ. + Để theo dõi phát triển thể lực của trẻ qua biểu đồ - Vào tháng 12 trẻ được theo dõi cân nặng và đo chiều cao trên biểu đồ nhằm phát hiện những trẻ suy dinh	GV: Cao Thị Nguyên ,Nguyễn Thị Thu phối hợp với nhà trường	

	- Tạo tâm lý thoải mái, vui vẻ cho trẻ khi đến lớp. Gần gũi, thân mật với trẻ như ở nhà. Không dọa nạt, quát mắng, đánh trẻ.		
--	---	--	--